

BỘ QUỐC PHÒNG
TRUNG TÂM NHIỆT ĐỚI VIỆT - NGA

BÁO CÁO
BÁO CÁO ĐÁNH E- HỒ SƠ DỰ THÀU

Gói thầu : Mua thiết bị phục vụ nghiên cứu cho PV.CNSH-Gói số 11

Chủ đầu tư : Trung tâm Nhiệt đới Việt-Nga

MẪU SÓ 01
*(Tờ chuyên gia chọn quy trình đánh giá tự điều chỉnh tên mẫu cho phù hợp với Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT
ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

MẪU BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT CHO GÓI THẦU HÀNG HÓA

(phương thức Một giai đoạn một túi hồ sơ)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT
ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

TÙNG NGỮ VIẾT TẮT

Luật đấu thầu	Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013
Nghị định 63/CP	Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu
KHLCNT	Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
E-HSMT	Hồ sơ mời thầu đối với đấu thầu rộng rãi qua mạng, đấu thầu hạn chế qua mạng, hồ sơ yêu cầu đối với chào hàng cạnh tranh qua mạng theo quy trình thông thường, yêu cầu báo giá đối với chào hàng cạnh tranh rút gọn qua mạng.
E-HSDT	Hồ sơ dự thầu đối với đấu thầu rộng rãi qua mạng, đấu thầu hạn chế qua mạng, hồ sơ đề xuất đối với chào hàng cạnh tranh qua mạng theo quy trình thông thường, báo giá đối với chào hàng cạnh tranh rút gọn qua mạng
Chủ đầu tư	Chủ đầu tư đối với gói thầu thuộc dự án đấu tư phát triển
Dự án	Dự án đấu tư phát triển

PHẦN I:

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ DỰ THẦU

Gói thầu: Mua thiết bị phục vụ nghiên cứu cho PV.CNSH-Gói số 11

Dự toán mua sắm: Dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ nghiên cứu khoa học cho Phân viện Công nghệ sinh học

Bên mời thầu: Trung tâm Nhiệt đới Việt - Nga

ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LỆ CỦA E-HSDT

E-HSDT của nhà thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ GIẢI PHÁP THIẾT BỊ VIỆT NAM

STT	Nội dung đánh giá trong E-HSMT	Kết quả đánh giá		Nhận xét của chuyên gia
		Đạt	Không đạt	
1	Bảo đảm dự thi(1)	x	-	Đáp ứng yêu cầu
2	Tư cách hợp lệ theo quy định tại khoản 1 điều 5 Luật đấu thầu(3)	x	-	Đáp ứng yêu cầu
2.1	Hạch toán tài chính độc lập(3)	x	-	Đáp ứng yêu cầu
2.2	Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp(3)	x	-	Đáp ứng yêu cầu
2.3	Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu(3)	x	-	Đáp ứng yêu cầu
2.4	Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu(3)	x	-	Đáp ứng yêu cầu
Kết luận: Đáp ứng yêu cầu chủ đầu tư				

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hoàng Quang Cửu

Ghi chú:

- (1) Tôi chuyên gia đánh giá theo bản scan thư bảo lãnh định kèm E-HSMT, trừ trường hợp giá trị bảo đảm đòn bẩy nhỏ hơn 10 triệu đồng.
- (2) Tôi chuyên gia đánh giá theo bản thỏa thuận liên danh thuộc E-HSMT.
- (3) Hệ thống tự động đánh giá trên cơ sở cam kết của nhà thầu trong đơn dự thầu.
- (4) Chỉ áp dụng đối với gói thầu xây lắp có giá gói thầu ≤ 5 tỷ đồng. Hệ thống tự động đánh giá trên cơ sở cam kết của nhà thầu trong đơn dự thầu. Trường hợp tôi chuyên gia phát hiện Hệ thống tự động đánh giá nhà thầu "đạt" là chưa chính xác thì tôi chuyên gia có quyền đánh giá lại để làm kêt quả đánh giá ở nội dung này và nêu rõ ý kiến tại cột "nhận xét của chuyên gia". Trường hợp Hệ thống đánh giá "không đạt" thì nhà thầu bị loại. Đối với các nội dung Hệ thống tự động đánh giá "không đạt", Tôi chuyên gia không thể sửa đổi kêt quả đánh giá từ "không đạt" thành "đạt".

ĐÁNH GIÁ VỀ NĂNG LỰC VÀ KINH NGHIỆM

E-HSDT của nhà thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU TÚ VÀ GIẢI PHÁP THIẾT BỊ VIỆT NAM

STT	Mô tả	Yêu cầu	Thông tin trong E-HSDT ⁽²⁾		Kết quả đánh giá ⁽³⁾		Nhận xét của chuyên gia																																									
			Đạt	Không đạt	Đạt	-																																										
1	Lịch sử không hoàn thành hợp đồng do lỗi của nhà thầu	Từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu.	Không có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 theo quy định tại tiêu chí đánh giá 1 trong Bang tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm thuộc Mục 2.1 Chương III.		x	-	Đáp ứng yêu cầu																																									
2	Thực hiện nghĩa vụ thuế	Đã thực hiện nghĩa vụ thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu.			x	-	Đáp ứng yêu cầu																																									
3.1	Kết quả hoạt động tài chính	Giá trị tài sản ròng của nhà thầu trong năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu phải dương. Giá trị tài sản ròng = Tổng tài sản - Tổng nợ	THÔNG TIN TỪ BÁO CÁO TÀI CHÍNH Giá trị tài sản ròng: 20.664.928.017 VNĐ		x	-	Đáp ứng yêu cầu																																									
3.2	Doanh thu bình quân hàng năm	Doanh thu bình quân hàng năm (không bao gồm thuế VAT) của 3 năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu của nhà thầu có giá trị tối thiểu là 571.890.000 VNĐ.	THÔNG TIN TỪ BÁO CÁO TÀI CHÍNH Doanh thu bình quân hàng năm (không bao gồm thuế VAT): 100.487.021.782 VNĐ		x	-	Đáp ứng yêu cầu																																									
4	Kinh nghiệm thực hiện hợp đồng cung cấp hàng hóa tương tự	Nhà thầu đã hoàn thành tối thiểu 01 hợp đồng tương tự với tư cách là nhà thầu chính (độc lập hoặc thành viên tiềm danh) hoặc nhà thầu phụ trong khoảng thời gian kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến thời điểm đóng thầu: Trong đó hợp đồng tương tự là: - Có tính chất tương tự hợp đồng cung cấp vật tư, hàng hóa tương tự về chủng loại và tính chất với hàng hóa thuộc gói thầu đang xét (9). Về tài liệu chứng minh: Nhà thầu phải cung cấp Hợp đồng; Biên bản nghiệm thu ban giao hoặc biên bản thanh lý hợp đồng; Hóa đơn bán hàng (với hợp đồng đã thực hiện) hoặc văn bản xác nhận cua chủ đầu tư nêu rõ đã hoàn thành	<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Tên nhà thầu</th> <th>Tên và số hợp đồng</th> <th>Ngày ký hợp đồng</th> <th>Giá hợp đồng</th> <th>Ngày hoàn thành</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU TÚ VÀ GIẢI PHÁP THIẾT BỊ VIỆT NAM</td> <td>174/HDKT-Hop đồng kinh tế</td> <td>19/09/2022</td> <td>3.064.680.000</td> <td>15/12/2022</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU TÚ VÀ GIẢI PHÁP THIẾT BỊ VIỆT NAM</td> <td>16/2021/HDKT - TSQ - VINES-</td> <td>30/08/2021</td> <td>24.498.680.000</td> <td>27/12/2021</td> </tr> </tbody> </table>	STT	Tên nhà thầu	Tên và số hợp đồng	Ngày ký hợp đồng	Giá hợp đồng	Ngày hoàn thành	1	CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU TÚ VÀ GIẢI PHÁP THIẾT BỊ VIỆT NAM	174/HDKT-Hop đồng kinh tế	19/09/2022	3.064.680.000	15/12/2022	2	CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU TÚ VÀ GIẢI PHÁP THIẾT BỊ VIỆT NAM	16/2021/HDKT - TSQ - VINES-	30/08/2021	24.498.680.000	27/12/2021	<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Tên nhà thầu</th> <th>Tên và số hợp đồng</th> <th>Loại hàng hóa</th> <th>Về giá trị hợp đồng đã thực hiện</th> <th>Các đặc tính khác</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>	STT	Tên nhà thầu	Tên và số hợp đồng	Loại hàng hóa	Về giá trị hợp đồng đã thực hiện	Các đặc tính khác							<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Tên nhà thầu</th> <th>Tên và số hợp đồng</th> <th>Loại hàng hóa</th> <th>Về giá trị hợp đồng đã thực hiện</th> <th>Các đặc tính khác</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>	STT	Tên nhà thầu	Tên và số hợp đồng	Loại hàng hóa	Về giá trị hợp đồng đã thực hiện	Các đặc tính khác							Đáp ứng yêu cầu
STT	Tên nhà thầu	Tên và số hợp đồng	Ngày ký hợp đồng	Giá hợp đồng	Ngày hoàn thành																																											
1	CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU TÚ VÀ GIẢI PHÁP THIẾT BỊ VIỆT NAM	174/HDKT-Hop đồng kinh tế	19/09/2022	3.064.680.000	15/12/2022																																											
2	CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU TÚ VÀ GIẢI PHÁP THIẾT BỊ VIỆT NAM	16/2021/HDKT - TSQ - VINES-	30/08/2021	24.498.680.000	27/12/2021																																											
STT	Tên nhà thầu	Tên và số hợp đồng	Loại hàng hóa	Về giá trị hợp đồng đã thực hiện	Các đặc tính khác																																											
STT	Tên nhà thầu	Tên và số hợp đồng	Loại hàng hóa	Về giá trị hợp đồng đã thực hiện	Các đặc tính khác																																											

tính đến trước thời điểm đóng thầu; Hoá đơn bán hàng hoặc Bảng xác định giá trị khởi lương hoàn thành để nghị thanh toán đối với các hợp đồng hoàn thanh phần lớn; Hoá đơn bán hang. - Đã hoàn thành cỏ quy mô (giá tri) tối thiểu:266.882.000 VNĐ	1	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ GIAI PHÁP THIẾT BỊ VIỆT NAM	174/HDKT- Hợp đồng kính é- máy - Thiết bị thí nghiệm: Máy hút chân không, Máy điều tri, tủ tiết trùng, nồi hấp, máy nhiệt nóng lạnh...	3.064.680.000	Trọn gói
Nhà thầu phải chứng minh khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tung thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng bằng một trong các cách sau đây: - Nhà thầu cam kết có năng lực tư thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tung thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT.	2	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ GIAI PHÁP THIẾT BỊ VIỆT NAM	16/2021/HDKT - TSQ - VINES - Hợp đồng kính é- máy - Mua thiết bị phản tich, thử nghiệm, xét nghiệm, do ...	24.498.680.000	Trọn gói
Nhà thầu Khả năng bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tung thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác	5			x	Dáp ứng yêu cầu
Kết luận: Dáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư					Đạt
					Người đánh giá (Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1), (2): Hệ thống tư động trích xuất thông tin trong E-HSMT và E-HSDT.
(3): Hệ thống tư động đánh giá trên cơ sở thông tin được trích xuất. Đối với nội dung về hợp đồng nông nghiệp, trường hợp có quyền đánh giá lại chưa chính xác thì "dat" là chưa chính xác khi "dat" là chưa chính xác mà nhà thầu đã làm kết quả đánh giá ở nội dung này và nếu rõ ý kiến tại cột "nhận xét của tổ chuyên gia".
Trường hợp sau khi đổi chiếu tài liệu, các thông tin nhà thầu kê khai trong E-HSDT không thống nhất với các tài liệu mà nhà thầu cung cấp thì bên mời thầu yêu cầu nhà thầu cung cấp thi hành đánh giá lại và chỉ rõ lý do tại cột "nhận xét của tổ chuyên gia".

Phan Thị Thu Huyền

DÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

(Sử dụng tiêu chí đánh giá "đạt", "không đạt")

E-HSDT của nhà thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ GIẢI PHÁP THIẾT BỊ VIỆT NAM

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu Model	Nội dung đánh giá ⁽¹⁾	Kết quả đánh giá ⁽²⁾			Nhận xét của chuyên gia	Ghi chú
				Đạt	Chấp nhận được	Không đạt		
1	Thiết bị lắc đa năng	Mã hiệu: 3000974 Hàng sản xuất: Selecta Xuất xứ: Tây Ban Nha	<ul style="list-style-type: none"> * Thông số kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> - Máy lắc theo quy đạo và phương ngang là một hệ thống 2 trong 1 mang đến cho bạn khả năng lắc theo quy đạo và phương ngang linh hoạt - Cài đặt thời gian hoạt động từ 1 đến 999 phút hoặc hoạt động liên tục. Biến độ lắc: 15 - 20 mm - Điều chỉnh tốc độ lắc: 20 - 230 độ/ phút. Lựa chọn chuyển động theo quy đạo hoặc chuyển động ngang. Tài trọng: đến 30 Kg. Vô ngoại phủ epoxy. - Mát lắc: + Hai tay láng Cung cấp hoàn thiện với thảm chống trượt và bốn thanh đỡ hỗ trợ tầng trên. Mỗi bệ có bốn thanh kẹp silicon Kích thước mặt lắc (W x D): 55 x 35 cm, Tổng chiều cao: 40 cm * Cung cấp bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Máy lắc chính - Mát lắc - Giấy chứng nhận xuất xứ CO - Giấy chứng nhận chất lượng CQ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng 	x	-	-	Đáp ứng yêu cầu	
2	Máy hút chân không	Mã hiệu: DZ-400/2E Hàng sản xuất: Yamau Xuất xứ: Trung Quốc	<ul style="list-style-type: none"> * Thông số kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> - Điện áp: AC 220V / 50Hz - Công suất: 1000 W - Chiều dài đường hàn (mm): 400 - Chiều rộng đường hàn (mm): 10 - Tốc độ hút chân không (m³/ h): 20 m³/ h * Cung cấp bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Máy hút chân không - Giấy chứng nhận xuất xứ CO - Giấy chứng nhận chất lượng CQ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng 	x	-	-	Đáp ứng yêu cầu	

3	Thiết bị đo nhiệt độ và độ ẩm đất cầm tay	<p>Mã hiệu: Fieldscout TDR 350 Hàng sản xuất: Spectrum Technologies Xuất xứ: Mỹ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy đo nhiệt độ và độ ẩm đất cầm tay, đo chính xác độ ẩm trên toàn dài - Đo được: độ ẩm đất (hàm lượng nước định mức), độ dẫn điện, nhiệt độ bề mặt bùi đất - Có thể kết nối Bluetooth và GPS để truy xuất dữ liệu - Màn hình hiển thị nền sáng lớn để quan sát - Probe được lắp trong ống bao vệ - Chuyển dữ liệu qua cổng kết nối USB (không cần kết nối trực tiếp với máy tính) - Nguồn cấp: 4 pin AA - Trong thích với các ứng dụng SpecConnect và FieldScout Mobile App - Lựa chọn cảm biến độ ẩm ngoài có độ chính xác cao - Độ đo độ ẩm: 0% đến 100% độ ẩm bão hòa trong đất (tối đa 50%) + Độ phân giải độ ẩm: ±0,1% + Độ chính xác: ±3,0% - Độ đo độ dẫn điện: 0 đến 5 mS/cm + Độ phân giải: 0,01 mS/cm + Độ chính xác: ±0,1 mS/cm - Độ đo nhiệt độ: -30 đến 60°C + Độ phân giải: 0,1°C + Độ chính xác: 1°C - Bộ nhớ: 50,000 kết quả đo - Trọng lượng máy: 1,9kg - Kích thước đầu đo: 6 x 3,5 cm * Cung cấp bao gồm: Máy chính, Váy đựng máy, Đầu đo dài 8 inch (20cm), 4 pin AA - Giấy chứng nhận xuất xứ CO - Giấy chứng nhận chất lượng CQ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng 	Đáp ứng yêu cầu	
4	Máy đo độ mặn đất	<p>Mã hiệu: F-421 Hàng sản xuất: Atago Xuất xứ: Nhật</p> <ul style="list-style-type: none"> * Thông số kỹ thuật: - Khối lượng: 0,00 – 10,0% (g/100g) nồng độ muối - Độ phân giải: + 0,01 % trong khoảng do 0,00 – 2,99% + 0,1 % trong khoảng do 3,0 – 10,0% - Độ chính xác: + Giá trị hiện thị ±0,05% (nồng độ muối từ 0,00 – 1,99%) + Giá trị tương đối ±<5% (nồng độ muối từ 1,00 – 10,0%) - Tolerancia bù trừ nhiệt độ trong khoảng từ 10°C đến 40°C - Nguồn cấp: Pin 9V * Cung cấp bao gồm: - Máy chính - Giấy chứng nhận xuất xứ CO - Giấy chứng nhận chất lượng CQ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng 	Đáp ứng yêu cầu	

			* Thông số kỹ thuật: - Dòng tu tiêu chuẩn cài đặt hẹn giờ chờ bật/chờ tắt cho phép quản lý lịch kiểm tra hiệu quả. - Dung tích buồng sấy: 147 L - Độ nhiệt độ: nhiệt độ phòng +10°C đến 250 °C - Độ phân giải: 0.1 °C - Độ chính xác: ±0.3 °C tại 100 °C - Nhiệt độ biến thiên trong tủ: ±1.5 °C tại 100 °C - Kích thước buồng sấy: 530x370x710mm - Kích thước ngoài: 728x704x914mm - Kích thước: 73 kg - Nguồn: 230V/50/60Hz/6.4A * Cung cấp bao gồm: - Máy chính - Phụ kiện: 2 kê để bảng kim loại - Giấy chứng nhận xuất xứ CO - Giấy chứng nhận chất lượng CQ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng				
5	Tủ sấy dải lưu trữ có cửa sổ	Mã hiệu: OF4-15SW Hãng sản xuất: JEIOTECH Xuất xứ: Hàn Quốc		x		Dáp ứng yêu cầu	

Kết luận: Dáp ứng yêu cầu chủ đầu tư

Ghi chú:	<i>Người đánh giá (ký và ghi rõ họ tên)</i>
(1) Theo quy định trong E-HSMT.	
(2) Đổi với từng nội dung đánh giá, nếu được đánh giá là "đạt" hoặc "chấp nhận được" hoặc "không đạt" thì đánh dấu "X" vào ô tương ứng và nêu rõ lý do tại cột "Nêu xét của chuyên gia". Tiêu chí "Chấp nhận được" chỉ áp dụng trong trường hợp tiêu chuẩn đúng.	
(3) E-HSDT được kết luận là ĐẠT hoặc KHÔNG ĐẠT theo quy định trong E-HSMT.	

Mẫu số 07B (Đính kèm cùng báo cáo đánh giá)

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ TÀI CHÍNH
(Phương pháp giá thấp nhất)**

E-HSDT của nhà thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ GIẢI PHÁP THIẾT BỊ VIỆT NAM

STT	Nội dung	Giá trị
1	Giá dự thầu (giá ghi trong đơn dự thầu không tính giá trị giảm giá, nếu có)	376.680.000 VNĐ
2	Giá trị hiệu chỉnh sai lệch thừa ⁽¹⁾	0
3	Giá trị giảm giá (nếu có)	0
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có)	376.680.000 VNĐ
5	ΔUD (nếu có) ⁽²⁾	0
6	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có) và sau khi tính ưu đãi (nếu có)	376.680.000 VNĐ
	Có giá dự thầu thấp hơn giá dự toán	Người đánh giá (Ký và ghi rõ họ tên) <i>[Signature]</i>

Ghi chú:

- (1) Chỉ áp dụng đối với gói thầu xây lắp áp dụng loại hợp đồng trọn gói (nếu có)
- (2) ΔUD : chỉ áp dụng đối với gói thầu mua sắm hàng hóa

Phan Thị Thu Huyền

TRUNG TÂM NHIỆT ĐỚI
VIỆT – NGA
TỔ CHUYÊN GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Gói thầu: **Mua thiết bị phục vụ nghiên cứu cho PV.CNSH-Gói số 11**

Căn cứ E-HSMT và E-HSDT của nhà thầu tham dự gói thầu nói trên, tổ chuyên gia đã tiến hành đánh giá E-HSDT trong thời gian từ ngày tháng năm 2023 đến ngày tháng năm 2023. Kết quả đánh giá E-HSDT gói thầu nêu trên được tổng hợp theo các nội dung như sau:

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- Chủ đầu tư: Trung tâm Nhiệt đới Việt -Nga

- Bên mời thầu: Trung tâm Nhiệt đới Việt -Nga

- Tên dự án: Phê duyệt danh mục, dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp hàng hóa nguyên vật liệu, đồng phục trang phục

- Tên gói thầu: **Mua thiết bị phục vụ nghiên cứu cho PV.CNSH-Gói số 11;**

- Số KHLCNT: PL2300165781-00 thời điểm đăng tải: 14/09/2023 10:54

- Số E-TBMT: IB2300250432-00 thời điểm đăng tải: 29/9/2023 10:16

- Các văn bản pháp lý liên quan:

+ Căn cứ Luật Đấu thầu được ban hành số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

+ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

+ Quyết định số 3353/QĐ-TTNDVN ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Tổng Giám đốc Trung tâm Nhiệt đới Việt – Nga về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ nghiên cứu khoa học cho Phân viện Công nghệ sinh học

+ Quyết định số 3582/QĐ-TTNDVN ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tổng Giám đốc Trung tâm Nhiệt đới Việt –Nga về việc phê duyệt E-HSMT: Mua thiết bị phục vụ nghiên cứu cho PV.CNSH-Gói số 11.

2. Tổ chuyên gia

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Tổ chuyên gia được Trung tâm Nhiệt đới Việt -Nga thành lập theo Quyết định số 3705/QĐ-TTNDVN ngày 04/10/2023 để thực hiện đánh giá E-HSDT: Mua thiết bị phục vụ nghiên cứu cho PV.CNSH-Gói số 11.

b) Thành phần tổ chuyên gia:

Số lượng, họ tên, chức vụ, vị trí và phân công công việc cụ thể của các thành viên trong tổ chuyên gia được nêu tại **Bảng số 1**.

Bảng số 1

Stt	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia	Phân công công việc của các thành viên
1	1//Hoàng Quang Cường	Tổ trưởng	Bao quát toàn bộ đánh giá Tổ chuyên gia, đánh giá các tiêu chí về tính hợp lệ của nhà thầu.
2	2//CN Ngô Cao Cường	Thành viên	Đánh giá về kỹ thuật, năng lực, kinh nghiệm.
3	3//CN Phạm Thị Thu Huyền	Thư ký	Ghi chép nội dung tổ chuyên gia đánh giá, đánh giá năng lực tài chính, giá đánh giá và làm báo cáo đánh giá.

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia:

Các thành viên của Tổ chuyên gia làm việc theo nhóm. Tổ trưởng tổ chuyên gia tập hợp ý kiến đánh giá của các thành viên. Khi một thành viên trong tổ chuyên gia có ý kiến khác biệt so với đa số các thành viên khác thì tổ chuyên gia phải họp bàn và thống nhất theo đa số. Ý kiến bảo lưu của thành viên đó (nếu có) sẽ được nêu trong Mục IV báo cáo này.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDT

1. Biên bản mở thầu:

Số TBMT	IB2300250432-00		
Tên gói thầu	Mua thiết bị phục vụ nghiên cứu cho PV.CNSH-Gói số 11		
Chủ đầu tư	Trung tâm Nhiệt đới Việt- Nga		
Bên mời thầu	Trung tâm Nhiệt đới Việt- Nga		
Loại hợp đồng	Trọn gói	Hình thức LCNT	Đầu thầu rộng rãi
Thời điểm hoàn thành	2023-10-09 09: 21:32		

STT	Tên nhà thầu	Giá dự thầu (VND)	Tỉ lệ giảm giá %	Giá dự thầu sau giảm giá	Điểm kỹ thuật	Hiệu lực E-HSDT (ngày)	Bảo đảm dự thầu	Hiệu lực BĐĐT (ngày)	Thời gian giao hàng
1	Công ty cổ phần đầu tư và giải pháp thiết bị Việt Nam	376.680.000	0	376.680.000		120	376.680.000 (Cam kết trong đơn dự thầu)	150	120

2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 2** dưới đây:
(trích xuất từ Mẫu số 01)

Bảng số 2

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	Công ty cổ phần đầu tư và giải pháp thiết bị Việt Nam	Đạt

- b) Thuyết minh về các trường hợp E-HSDT không hợp lệ: *Không có*
c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu (nếu có). *Không có*

Kết luận: Trên cơ sở kiểm tra tính hợp lệ của E-HSDT nhà thầu: Công ty cổ phần đầu tư và giải pháp thiết bị Việt Nam đáp ứng đầy đủ tính hợp lệ của E-HSDT

3. Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

a) Kết quả đánh giá về năng lực, kinh nghiệm được tổng hợp theo **Bảng số 3** dưới đây:
(được trích xuất từ Mẫu số 2A và Mẫu số 2B):

Bảng số 3

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	Công ty cổ phần đầu tư và giải pháp thiết bị Việt Nam	Đạt

- b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm nêu trong E-HSMT. *Không có*
c) Các nội dung làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu (nếu có). *Không có*

Kết luận: Tổ chuyên đánh giá năng lực kinh nghiệm của nhà thầu: Công ty cổ phần đầu tư và giải pháp thiết bị Việt Nam đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu, tiêu chí năng lực kinh nghiệm của E-HSMT

4. Kết quả đánh giá về kỹ thuật

a) Kết quả đánh giá về kỹ thuật được tổng hợp theo **Bảng số 4** dưới đây: (*tổng hợp từ Mẫu số Mẫu số 03B*):

Bảng số 4

Số thứ tự	Tên nhà thầu	Kết quả đánh giá	Ghi chú
1	Công ty cổ phần đầu tư và giải pháp thiết bị Việt Nam	Đạt	

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT). *Không có*

c) Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá. *Không có*

Kết luận: Tổ chuyên đánh giá năng lực kinh nghiệm của nhà thầu: Công ty cổ phần đầu tư và giải pháp thiết bị Việt Nam đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu, tiêu chí về kỹ thuật của E-HSMT

5. Kết quả đánh giá về tài chính

Kết quả đánh giá về giá được tổng hợp theo **Bảng số 5** dưới đây:

Bảng số 5

Số thứ tự	Nội dung	Công ty cổ phần đầu tư và giải pháp thiết bị Việt Nam
1	Giá dự thầu (giá ghi trong đơn dự thầu không tính giá trị giảm giá, nếu có)	376.680.000
2	Hiệu chỉnh sai lệch thừa (đối với gói thầu xây lắp áp dụng hợp đồng trọn gói, nếu có)	0
3	Giá trị giảm giá (nếu có)	0
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có)	376.680.000
	Phương pháp giá thấp nhất	
5	Δ_{UD} (nếu có)	0
6	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	376.680.000

Kết luận: Giá chào thầu của Công ty cổ phần đầu tư và giải pháp thiết bị Việt Nam thấp hơn giá gói thầu được duyệt

6. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá E-HSDT

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT của tổ chuyên gia, kết quả đánh giá E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 6** với các nội dung cơ bản như sau:

Bảng số 6

Stt	Nội dung	Nhà thầu	
		Công ty cổ phần đầu tư và giải pháp thiết bị Việt Nam	
1	Kết quả đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT	Đạt	
2	Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm	Đạt	
3	Kết quả đánh giá về kỹ thuật	Đạt	
	Phương pháp giá thấp nhất		
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có) trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)		376.680.000
5	Xếp hạng các E-HSDT		Hạng thứ 1

Ghi chú:

- * *Đối với gói thầu xây lắp, phi tư vấn: việc xếp hạng các E-HSDT cần xem xét đến các trường hợp được hưởng ưu đãi như sau:*

+ *E-HSDT của nhà thầu có tổng số lao động là nữ giới hoặc thương binh, người khuyết tật chiếm tỷ lệ từ 25% trở lên và có hợp đồng lao động tối thiểu 03 tháng; nhà thầu là doanh nghiệp nhỏ được xếp hạng cao hơn E-HSDT của nhà thầu không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi trong trường hợp E-HSDT của các nhà thầu được đánh giá ngang nhau theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định 63/CP.*

+ *Trường hợp sau khi ưu đãi, nếu các E-HSDT xếp hạng ngang nhau thì ưu tiên xếp hạng cao hơn cho nhà thầu ở địa phương nơi triển khai gói thầu theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định 63/CP.*

- *Trường hợp chỉ có 1 nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, không cần xác định ưu đãi, giá đánh giá, xếp hạng nhà thầu.*

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT, tổ chuyên gia nêu rõ các nội dung sau đây:

1. Danh sách nhà thầu được xem xét, xếp hạng và thứ tự xếp hạng nhà thầu;

-Nhà thầu xếp hạng thứ nhất: **Công ty cổ phần đầu tư và giải pháp thiết bị Việt Nam**

- Địa chỉ: Số nhà 73 ngõ 85 phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội.

- Số đăng ký kinh doanh: 0104923115

- Giá hào thầu: 376.680.000 (*Ba trăm bảy mươi sáu triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng chẵn./.*)

- Loại hợp đồng: Trọn gói

- Thời gian thực hiện Hợp đồng: 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

2. Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu hoặc dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSDT hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý. *Không có*

IV. Ý KIẾN BẢO LUU

Trường hợp có ý kiến bảo lưu thì cần nêu rõ các thông tin: nội dung đánh giá, ý kiến bảo lưu, lý do và đề nghị thành viên có ý kiến bảo lưu ký tên theo bảng dưới đây: *Không có*

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ NÀY ĐƯỢC LẬP BỞI:

- Tổ trưởng:
Hoàng Quang Cường

- Ủy viên:
Ngô Cao Cường

- Thư ký:
Phạm Thị Thu Huyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

Tôi tên là: Hoàng Quang Cường

Là thành viên của tổ chuyên gia đánh giá E- Hồ sơ dự thầu gói thầu “Mua thiết bị phục vụ nghiên cứu cho PV.CNSH-Gói số 11” theo Quyết định số 3705/QĐ-TTNĐVN ngày 04/10/2023 của Tổng Giám đốc Trung tâm Nhiệt đới Việt – Nga.

Tôi được cấp chứng chỉ đào tạo về đấu thầu số: 052CB0192023 ngày 17/8/2023 do Trung tâm hỗ trợ đấu thầu/ Cục Quản lý đấu thầu cấp.

Tôi cam kết như sau:

- Được đào tạo theo quy định của pháp luật hiện hành, có đầy đủ bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và có năng lực, kinh nghiệm để đánh giá E- Hồ sơ dự thầu gói thầu đối với gói thầu đang xét.

- Đánh giá Hồ sơ báo giá trên cơ sở trung thực, khách quan, công bằng, không chịu bất kỳ sự ràng buộc về lợi ích đối với các bên;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả đánh giá E- Hồ sơ dự thầu gói thầu của mình;

- Bảo mật các thông tin và hồ sơ, tài liệu trong quá trình đánh E - Hồ sơ dự thầu gói thầu theo đúng quy định của pháp luật;

- Không vi phạm các quy định về bảo đảm cạnh tranh.

Nếu tôi vi phạm nội dung cam kết nêu trên, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2023

Người cam kết



Hoàng Quang Cường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

Tôi tên là: Ngô Cao Cường

Là thành viên của tổ chuyên gia đánh giá E- Hồ sơ dự thầu gói thầu “Mua thiết bị phục vụ nghiên cứu cho PV.CNSH-Gói số 11” theo Quyết định số 3705/QĐ-TTNĐVN ngày 04/10/2023 của Tổng Giám đốc Trung tâm Nhiệt đới Việt – Nga.

Tôi được cấp chứng chỉ đào tạo về đấu thầu số: 057CB0132019 ngày 11/9/2019 do Trung tâm hỗ trợ đấu thầu/ Cục Quản lý đấu thầu.

Tôi cam kết như sau:

- Được đào tạo theo quy định của pháp luật hiện hành, có đầy đủ bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và có năng lực, kinh nghiệm để đánh giá E- Hồ sơ dự thầu đối với gói thầu đang xét.
- Đánh giá E- Hồ sơ dự thầu trên cơ sở trung thực, khách quan, công bằng, không chịu bất kỳ sự ràng buộc về lợi ích đối với các bên;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả đánh giá E- Hồ sơ dự thầu của mình;
- Bảo mật các thông tin và hồ sơ, tài liệu trong quá trình đánh giá E- Hồ sơ dự thầu theo đúng quy định của pháp luật;
- Không vi phạm các quy định về bảo đảm cạnh tranh.

Nếu tôi vi phạm nội dung cam kết nêu trên, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2023
Người cam kết



Ngô Cao Cường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

Tôi tên là: Phạm Thị Thu Huyền.

Là thành viên của tổ chuyên gia đánh giá E- Hồ sơ dự thầu gói thầu “Mua thiết bị phục vụ nghiên cứu cho PV.CNSH-Gói số 11” theo Quyết định số 3705/QĐ-TTNĐVN ngày 04/10/2023 của Tổng Giám đốc Trung tâm Nhiệt đới Việt – Nga.

Tôi được cấp chứng chỉ đào tạo về đấu thầu số: 052CB0132019 ngày 11/9/2019 do Trung tâm hỗ trợ đấu thầu/ Cục Quản lý đấu thầu. Chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ đấu thầu qua mạng số 028QM0092020 ngày 13/7/2020 do Trung tâm đấu thầu qua mạng quốc gia/ Cục Quản lý đấu thầu cấp.

Tôi cam kết như sau:

- Được đào tạo theo quy định của pháp luật hiện hành, có đầy đủ bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và có năng lực, kinh nghiệm để đánh giá E- Hồ sơ dự thầu đối với gói thầu đang xét.
- Đánh giá E- Hồ sơ dự thầu trên cơ sở trung thực, khách quan, công bằng, không chịu bất kỳ sự ràng buộc về lợi ích đối với các bên;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả đánh giá E- Hồ sơ dự thầu của mình;
- Bảo mật các thông tin và hồ sơ, tài liệu trong quá trình đánh giá E- Hồ sơ dự thầu theo đúng quy định của pháp luật;
- Không vi phạm các quy định về bảo đảm cạnh tranh.

Nếu tôi vi phạm nội dung cam kết nêu trên, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 16 tháng 10. năm 2023
Người cam kết



Phạm Thị Thu Huyền

CỤC QUẢN LÝ ĐẦU THÀU
TRUNG TÂM HỖ TRỢ ĐẦU THÀU



Số: 052CB0192023
Cấp lần đầu ngày 17 tháng 8 năm 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO ĐẦU THÀU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI LỰA CHỌN NHÀ THÀU

Chứng nhận: Ông (bà) Hoàng Quang Cường
Ngày sinh: 22/5/1989 Quê quán: Nam Định
Số CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu: 036089008561

Đã hoàn thành

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẦU THÀU CƠ BẢN
Thời gian tổ chức: 07/8/2023 đến 09/8/2023
Kết quả xếp loại: Khá

Hà Nội, Ngày 17 tháng 8 năm 2023



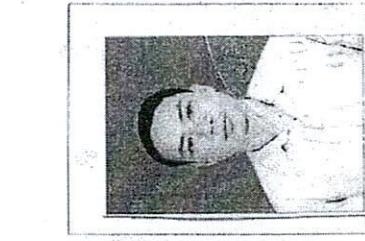
Nguyễn Thị Diệu Phương

CỤC QUẢN LÝ ĐẦU THÀU
TRUNG TÂM HỖ TRỢ ĐẦU THÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO ĐẦU THÀU CƠ BẢN

ĐỐI VỚI LỰA CHỌN NHÀ THẦU



Chứng nhận: Ông (bà) ... Ngô Cao Cường.....

Ngày sinh:... 20/11/1980 Quốc quán... Nam Định.....

Số CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu: ... 162329682.....

Đã hoàn thành

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẦU THÀU CƠ BẢN

Thời gian tổ chức:... 04/09/2019 đến 06/09/2019

Kết quả xếp loại:... Khá.....

Hà Nội ngày 11 tháng 9 năm 2019

Số: ... 057CB0132019

Cấp lần đầu ngày 11 tháng 9 năm 2019



Nguyễn Thị Diệu Phuong

CỤC QUẢN LÝ ĐẦU THẦU
TRUNG TÂM HỖ TRỢ ĐẦU THẦU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO ĐẦU THẦU CƠ BẢN
ĐỐI VỚI LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Chứng nhận: Ông (bà) Phạm Thị Thu Huyền.....
Ngày sinh:...11/04/1976 Quê quán:... Lào Cai.....
Số CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu....010176000107.....

Đã hoàn thành

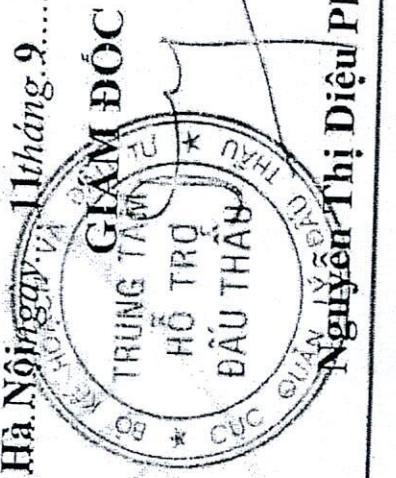
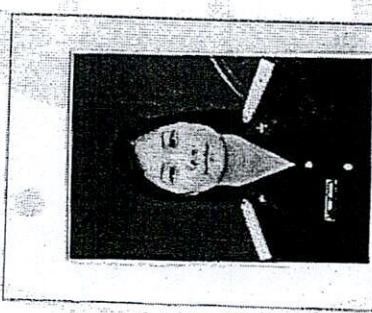
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẦU THẦU CƠ BẢN

Thời gian tổ chức:...04/09/2019 đến 06/9/2019.....
Kết quả xếp loại:..... Khá.....

Hà Nội ngày 11 tháng 9.....năm 2019.....

Số:....052.CB0132019

Cấp lần đầu ngày 11 tháng 9 năm 2019



CỤC QUẢN LÝ ĐẦU THẦU
TRUNG TÂM HỖ TRỢ ĐẦU THẦU



GIẤY CHỨNG NHẬN

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM HỖ TRỢ ĐẦU THẦU
CHỨNG NHẬN**

Phạm Thị Thu Huyền

Ông (Bà):.....

11/4/1976

Ngày sinh:.....

Nơi sinh:..... Lào Cai

Số CMTND:..... 010176000107

Đã hoàn thành chương trình:

BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ ĐẦU THẦU QUA MẠNG

Từ ngày: 10/7/2020 đến ngày: 11/7/2020

Hà Nội....., ngày 13 tháng 07 năm 2020

GIÁM ĐỐC



Số: 028QM0092020

Nguyễn Thị Diệu Phương